

SỰ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN VỀ HÌNH THỨC THI TRỰC TUYẾN TRONG BỐI CẢNH COVID-19

Phạm Thị Ánh Hương^{1*},Nguyễn Vy Vân Thảo Ngân¹, Lê Thị Cẩm Thu¹

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Kể từ tháng 5 năm 2021, trước sự bùng phát đại dịch COVID-19 lớn nhất tại Việt Nam, tại Khoa Điều dưỡng - Kỹ thuật Y Học (NMT), Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, hình thức đào tạo từ xa đã được lựa chọn để giảng dạy và đánh giá cho sinh viên nhằm đảm bảo sự an toàn và sức khỏe của người học, đồng thời phù hợp với xu hướng hiện tại.

Mục tiêu nghiên cứu: Mục đích của nghiên cứu cắt ngang này là đánh giá mức độ hài lòng và các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên đối với các kỳ thi điện tử từ xa (E-exam) của sinh viên

Đối tượng - phương pháp nghiên cứu: Một nghiên cứu cắt ngang đã được thực hiện trên 1554 sinh viên cử nhân đã trải nghiệm hình thức thi trực tuyến. Khảo sát bằng cách sử dụng Ms. Forms và được gửi qua các nền tảng E-learning của sinh viên. Cuộc khảo sát bao gồm 20 mục với thang điểm Likert năm cấp độ về nhận thức của sinh viên đối với kỳ thi trực tuyến gồm: cơ sở hạ tầng kỹ thuật-TI (2 mục), thiết lập kỳ thi-SE (9 mục), sự hỗ trợ từ Khoa và Nhà trường-AFF (5 mục), và mức độ hài lòng chung của sinh viên đối với các kỳ thi trực tuyến (4 mục).

Kết quả: Điểm trung bình chung về mức độ hài lòng của sinh viên đối với kỳ thi trực tuyến là 3,84 ($\pm 0,64$); trong khi với TI, SE, AFF lần lượt là 3,94 ($\pm 0,61$); 3,97 ($\pm 0,54$); 4,1 ($\pm 0,56$); Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh đồng ý tham gia các kỳ thi trực tuyến trong tương lai không cao, chỉ chiếm 69,5%. Có sự liên quan đáng kể giữa điểm trung bình về mức độ hài lòng của sinh viên với tuổi, giới tính, trình độ học tập, chuyên ngành ($p < 0,001$). Đặc biệt, mức độ hài lòng của sinh viên đối với các kỳ thi trực tuyến có mối tương quan thuận với TI, SE và AFF ($p < 0,001$).

1. Khoa Điều dưỡng - kỹ thuật Y học,

Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

*Chịu trách nhiệm chính: Phạm Thị Ánh Hương

Email: huongpham@ump.edu.vn

Ngày nhận bài: 11/11/2021

Ngày phản biện KH: 23/11/2021

Ngày duyệt bài: 06/12/2021

Kết luận: Mức độ hài lòng của sinh viên đối với các kỳ thi trực tuyến là khá cao, nhưng sinh viên NMT ít ưu tiên cho các kỳ thi trực tuyến trong tương lai hơn. Và, có mối tương quan tích cực giữa mức độ hài lòng của sinh viên đối với TI, SE và AFF. Do đó, trong tương lai, việc cải thiện chất lượng của các yếu tố này có thể làm tăng mức độ hài lòng của sinh viên đối với các kỳ thi Điện tử.

ABSTRACT

Remote E-exams during Covid-19 pandemic: A cross-sectional study of students' satisfaction in Nursing and Medical Technology Faculty, University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City.

Background: Since May 2021, due to the largest outbreak of the COVID-19 pandemic in Vietnam, at the Nursing and Medical Technology (NMT) faculty, University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City (HCMC UMP), distance education has been opted as the appropriate way of teaching and assessment to ensure the students' safety and well-being.

Objectives: The aim of this cross sectional study was to evaluate the satisfaction and factors affecting students' satisfaction with remote electronic exams (E-exams) of NMT students.

Material and methods: A cross-sectional study was conducted of 1554 bachelor students conducting online exams by using Ms. Forms and distributed through students' E-learning platforms. The survey composed of 20 five-level Likert scale items about students' perceptions on e-exams about technical infrastructure-TI (2 items), setting examinations-SE (9 items), assistances from the Faculty and the School-AFF (5 items), and the overall satisfaction of students with the E-exams (4 items).

Results: Overall mean score of students' satisfaction with the E-exam is 3,84 ($\pm 0,64$); while, with TI, SE, AFF, respectively, were 3,94 ($\pm 0,61$); 3,97 ($\pm 0,54$); 4,1 ($\pm 0,56$); but, the proportion of students who agree with the E-exams in the future is not high, only with 69,5%.

There was significant association between mean score of students' satisfaction and age, gender, level of study, majors ($p < 0,001$). Especially, satisfaction of students with the E-exams had a positive correlation with TI, SE and AFF ($p < 0,001$).

Conclusion: Students' satisfaction with the E-exams was high, but there was less preference of E-exams among NMT students. And, there was a positive correlation between students' satisfaction with TI, SE and AFF. Thus, in the future, improving the quality of these elements could increase students' satisfaction level with E-exams.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thi trực tuyến là hình thức làm bài kiểm tra trên hệ thống online qua các công cụ điện tử, đã trải qua một quá trình tiến bộ đáng kể và ngày càng phổ biến phổ biến tại các cơ sở giáo dục đại học trên toàn thế giới, đặc biệt trong bối cảnh xuất hiện của đại dịch COVID-19. Quá trình thực hiện các kỳ thi trực tuyến được cho là cách thức đánh giá phù hợp, đảm bảo an toàn và sức khỏe của người học [1]. Ngoài ra, các kỳ thi trực tuyến có những lợi thế đáng kể so với các kỳ thi truyền thống trên giấy, bao gồm độ tin cậy của việc chấm điểm và hiệu quả lâu dài về thời gian, công sức và chi phí [2]. Một trong những tính năng chính của kỳ thi trực tuyến là cho phép các câu hỏi thi đặc biệt (như hình ảnh, âm thanh...) mà trước đây không thể thực hiện được bằng các bài thi trên giấy truyền thống. Vì vậy, thi trực tuyến mở ra cơ hội để xây dựng một cách thức đánh giá thực tế và đổi mới hơn [3]. Mặc dù vậy, nhiều khó khăn vẫn được ghi nhận bao gồm các vấn đề kỹ thuật có thể xảy ra liên quan đến kết nối internet / nền tảng hệ thống thi trực tuyến và những lo ngại về sự thiếu trung thực trong học tập [4]. Ngoài ra, hình thức thi này có liên quan đến sự căng thẳng của sinh viên với những tác động tiêu cực đến hành vi của họ [5]. Một số bằng chứng đáng kể cho thấy các kỳ thi trực

tuyến có thể gây ra gánh nặng nhận thức cao hơn cho người học so với các bài đánh giá trên giấy truyền thống [2].

Tại Khoa Điều dưỡng - Kỹ thuật Y học, Đại học Y Dược TP.HCM, hình thức dạy trực tuyến từ xa đã được áp dụng như một hình thức học tập phù hợp với tác động của đại dịch Covid-19. Do đó, thi trực tuyến từ xa được coi là yếu tố then chốt trong việc đánh giá khả năng học tập của người học. Tuy nhiên, hình thức thi này gần như là sự trải nghiệm đầu tiên của sinh viên. Theo đó, mục tiêu của nghiên cứu cắt ngang này là khảo sát sự hài lòng và các yếu tố ảnh hưởng đến trải nghiệm của sinh viên Điều dưỡng với phương thức đánh giá như vậy.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu này sử dụng thiết kế nghiên cứu cắt ngang mô tả. Với mục đích của nghiên cứu là đánh giá sự hài lòng của sinh viên về hình thức thi trực tuyến, tiến hành lấy mẫu có chủ đích bao gồm 1554 sinh viên Điều dưỡng-Kỹ thuật y học đã thực hiện các bài thi trực tuyến từ xa, năm học 2020-2021, trong giai đoạn bùng phát đại dịch COVID-19.

Bảng câu hỏi khảo sát bao gồm hai phần chính. Phần đầu tiên yêu cầu điền thông tin chung. Tuy nhiên, qua phần thứ hai, sinh viên được yêu cầu trả lời một số câu hỏi về quan điểm của họ đối với kỳ thi trực tuyến mà họ đã trải nghiệm. Nội dung các câu hỏi này được phân loại thành bốn phần: cơ sở hạ tầng kỹ thuật-TI (2 mục), thiết lập kỳ thi-SE (9 mục), sự hỗ trợ từ Khoa và Nhà trường-AFF (5 mục), và mức độ hài lòng chung của sinh viên đối với các kỳ thi trực tuyến (4 mục). Bên cạnh đó, tính tin cậy nội bộ của bảng câu hỏi được phân tích bằng cách sử dụng Cronbach's alpha. Giá trị alpha của mỗi nhân tố được sử dụng trong nghiên cứu đều lớn hơn 0,90. Ý kiến của sinh viên được thể hiện bằng Likert năm cấp độ, gồm: 1. Rất không đồng ý, 2. Không đồng ý, 3. Trung lập, 4. Đồng ý, 5. Rất đồng ý.

Stata 15.0 được sử dụng để phân tích thống kê dữ liệu.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc tính chung của Đối tượng nghiên cứu

Trong nghiên cứu, đa phần sinh viên thuộc nhóm ≤ 21 tuổi, chiếm tỷ lệ 90.6%; trung bình tuổi của họ là 20.0 ± 1.01 . Về giới tính, tỷ lệ nữ giới là 79%, cao hơn so nam giới có tỷ lệ tương ứng là 21%. Đối tượng tham gia nghiên cứu thuộc năm nhất chiếm tỷ lệ cao nhất 40.6%, tỷ lệ này thấp nhất là 6.3% ở sinh viên năm 4. Đối với nơi ở hiện tại của sinh viên tại thời điểm tham gia kỳ thi trực tuyến,

phần lớn đối tượng tham gia sống tại các tỉnh lân cận thành phố Hồ Chí Minh (46%), sinh viên ở vùng sâu chiếm thấp nhất (9.1%).

3.2. Sự hài lòng của Sinh viên đối với kỳ thi trực tuyến

Theo cuộc khảo sát, học sinh được hỏi về bốn phần chính. Hầu hết các phần đều có tỷ lệ học sinh hài lòng cao. Đặc biệt, sự hỗ trợ từ Khoa và Nhà trường đã đạt được sự hài lòng lớn nhất ($4,1 \pm 0,56$). Cụ thể trong bảng 2 bên dưới.

Bảng 1: Sự hài lòng của Sinh viên về kỳ thi trực tuyến

Nội dung	Mức độ hài lòng (%)				
	1	2	3	4	5
CƠ SỞ HẠ TẦNG KỸ THUẬT					
1. Hệ thống đáp ứng được yêu cầu thi trực tuyến					
1.1. MS Teams (Ứng dụng thi trực tuyến) cho việc giám sát và coi thi.	1,8	2,5	8,8	67,5	19m4
1.2 E-Learning (Hệ thống quản lý thi và nộp bài thi trực tuyến cho việc quản lý đề thi (ra đề, chấm thi....).	2,1	2,6	10,7	66,9	17,7
2. Sinh viên có đầy đủ phương tiện đáp ứng yêu cầu đăng nhập các hệ thống thi trực tuyến.	2,0	4,0	13,8	67,4	12,8
ĐIỂM TRUNG BÌNH $\pm$ độ lệch chuẩn($X \pm S$)	3,94 $\pm$ 0,61				
TỔ CHỨC THI	1	2	3	4	5
1. Lịch thi và thời lượng được sắp xếp khoa học, thuận lợi cho sinh viên thi trực tuyến.	1,8	4,1	11,7	67,4	15,0
2. Các hình thức thi được thiết kế và tổ chức phù hợp với hoạt động thi trực tuyến.	1,5	2,5	12,7	70,7	12,6
3. Giảng viên (Cán bộ coi thi, giám sát thi) đăng nhập đúng giờ và đảm bảo đủ thời lượng thi trực tuyến.	1,1	0,8	3,4	68,8	25,9
4. Có Giảng viên (Cán bộ coi thi, giám sát thi) điểm danh và nhắc nhở khi sinh viên chưa đăng nhập thi.	1,3	0,4	1,8	66,9	29,6
5. Giao diện hiển thị câu hỏi trên E Learning phù hợp.	2,1	8,8	17,9	58,5	12,7
6. Hệ thống E-Learning được thiết kế để sinh viên nộp bài thi thuận lợi.	1,6	2,6	12,2	66,1	17,5
7. Việc kiểm tra và nộp bài thi trực tuyến được tổ chức khoa học, thuận lợi cho sinh viên.	1,5	3,3	14,8	67,4	13,0
8. Giảng viên (Cán bộ coi thi, giám sát thi) phản hồi kịp thời kết quả nộp bài thi.	1,2	1,3	7,3	72,2	18,0
9. Có nhiều hình thức hỗ trợ sinh viên khi có sự cố trong quá trình thi.	1,0	2,6	13,8	65,5	17,1
ĐIỂM TRUNG BÌNH	3,97 $\pm$ 0,54				
SỰ HỖ TRỢ TỪ KHOA, NHÀ TRƯỜNG	1	2	3	4	5
1. Quy trình hướng dẫn thi trực tuyến cụ thể, chi tiết được phổ biến rộng rãi.	1,1	0,8	4,3	71,3	22,5
2. Kế hoạch thi trực tuyến được phổ biến công khai, kịp thời.	1,2	1,0	4,3	72,1	21,5
3. Khoa hướng dẫn, tập huấn và cho sinh viên thi thử trước khi bắt đầu thi chính thức một cách kịp thời và hiệu quả.	1,1	0,5	4,2	69,2	25,0
4. Nhà trường hỗ trợ giải quyết kịp thời những khó khăn trong giai đoạn bắt đầu thi trực tuyến.	1,2	1,8	11,4	68,7	16,9
5. Khoa có hỗ trợ cung cấp các dịch vụ như gọi điện, liên lạc qua các kênh (Zalo, Facebook,...) để giải quyết các sự cố.	1,4	1,5	6,0	68,8	22,3
ĐIỂM TRUNG BÌNH	4,1 $\pm$ 0,56				

CẢM NHẬN CHUNG	1	2	3	4	5
1. Hài lòng với hệ thống thi trực tuyến của Nhà trường.	1,8	3,2	18,6	64,9	11,5
2. Hài lòng với sự hỗ trợ của Nhà trường trong quá trình thi trực tuyến.	1,4	1,4	10,5	71,3	15,5
3. Hài lòng với chất lượng tổ chức thi trực tuyến của Nhà trường.	1,9	2,7	16,4	67,1	11,9
4. Vẫn mong hình thức thi trực tuyến sẽ được Nhà trường tổ chức trong thời gian sắp đến nếu tình hình dịch chưa cho phép thi trực tiếp.	2,6	5,1	22,8	54,8	14,7
ĐIỂM TRUNG BÌNH	3,84 ± 0,64				

Kết quả phân tích cho thấy có mối liên quan giữa điểm trung bình về mức độ hài lòng của sinh viên và các đặc điểm nền của họ bao gồm Tuổi, Giới tính, Trình độ học tập, Chuyên ngành học, có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$). Tuy nhiên, phân tích sâu bằng Hồi quy tuyến tính đa biến cho ra kết quả về một mối liên quan giữa điểm trung bình về mức độ hài lòng của sinh viên và chuyên ngành của họ (coef. = 0,88, $p = 0,002$); do đó, ta có phương trình:

Điểm trung bình về mức độ hài lòng kỳ thi trực tuyến = $3,95 + 0,088 \times \text{chuyên ngành học}$

Tuy nhiên, R^2 của phương trình chỉ ra những thay đổi trong chuyên ngành của sinh viên phản ánh rất thấp sự thay đổi của Điểm trung bình về mức độ hài lòng của họ (R^2 hiệu chỉnh = 0,006, $p = 0,011$).

3.3. Mối tương quan giữa các nhân tố hài lòng của sinh viên

Bảng 2: Mối tương quan giữa các nhân tố hài lòng của sinh viên

Nhân tố	Hài lòng chung của sinh viên về kỳ thi trực tuyến	
	r^c	p
Cơ sở hạ tầng kỹ thuật	0,61	<0,001
Tổ chức thi	0,72	<0,001
Sự hỗ trợ từ khoa, nhà trường	0,62	<0,001

c. Spearman's rank correlation coefficient

Sự hài lòng của sinh viên đối với Kỳ thi trực tuyến từ xa có mối tương quan thuận với Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, Tổ chức thi và Hỗ trợ từ Khoa - Nhà trường, có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$). Điều này có nghĩa là đối tượng tham gia càng hài lòng về các khía cạnh này thì mức độ hài lòng về hình thức thi trực tuyến càng cao.

IV. BÀN LUẬN

Thi trực tuyến là hình thức làm bài kiểm tra trên hệ thống online qua các công cụ điện tử như máy tính, tablet, điện thoại có kết nối internet. Do đó, Cơ sở hạ tầng kỹ thuật là một trong các yếu tố then chốt ảnh hưởng trực tiếp đến sự thành công của kỳ thi. Mặc dù, 80,2% sinh viên cho rằng phương tiện đáp ứng yêu cầu của kỳ thi trực tuyến, nhưng đây vẫn là nội dung có tỷ lệ không hài lòng cao nhất trong nhân tố Cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Theo Alan Jaap, không phải tất cả sinh viên đều sở hữu những thiết bị điện tử hiện đại cho riêng mình, đều có nguồn Wifi đáng tin cậy hoặc một không gian yên tĩnh phù hợp để làm bài thi trực tuyến từ xa. Những yếu tố như

vậy có khả năng tác động đến sự công bằng đối với người học có hoàn cảnh kém thuận lợi hơn; Do đó, góp phần vào sự khác biệt về kết quả học tập [6].

Ngoài ra, hiệu quả của các kỳ thi trực tuyến có thể đạt được bằng cách tổ chức chúng hợp lý, đáng tin cậy, an toàn và linh hoạt, với mục đích thúc đẩy việc học tập của sinh viên [2]. Từ kết quả nghiên cứu, sự hài lòng của thí sinh về việc tổ chức thi khá cao; cho thấy, sự thiết kế hình thức thi này là phù hợp cũng như đáp ứng tốt kỳ vọng của sinh viên. Tuy nhiên, sự hài lòng của sinh viên về sự hiển thị nội dung và số lượng câu hỏi trong bài thi là thấp nhất (71,2%). Theo nghiên cứu của Lina Elsaleh, một nửa số

sinh viên thích thi 5 câu hỏi / trang và hơn 2/3 (71,92%) thích các bài thi thông thường hơn là các bài thi mở sách. Tuy nhiên, tất cả các yếu tố liên quan đến cấu trúc đề thi nói trên đều không ảnh hưởng đến sự hài lòng với thi trực tuyến của người học ($p > 0,05$) [4]. Mặc dù vậy, các câu hỏi nên được xây dựng có cùng mức độ khó để đảm bảo độ tin cậy và công bằng; hơn nữa, nó còn có giá trị với việc hạn chế những hình thức gian lận thi cử [4].

Sự hỗ trợ của Khoa và Nhà trường được sinh viên rất quan tâm trong quá trình thi trực tuyến. Đây là nhân tố có điểm trung hài lòng cao nhất; đồng thời, các nội dung đánh giá trong nhân tố này đều có tỷ lệ sinh viên hài lòng rất lớn (>90%). Trong đó, việc hướng dẫn, tập huấn và cho sinh viên thi thử trước khi bắt đầu thi chính thức có tỷ lệ hài lòng cao nhất. Điều này chỉ ra rằng sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho sinh viên trước kỳ thi trực tuyến là cần thiết.

Nhìn chung, tỷ lệ hài lòng của sinh viên về chất lượng tổ chức các kỳ thi trực tuyến và sự hỗ trợ của Khoa, Nhà Trường khá cao. Tuy nhiên, có thể, họ chưa thích nghi tốt với hình thức thi từ xa nên tỷ lệ thí sinh đồng tình với việc tổ chức thi trực tuyến trong thời gian tới chưa cao (69,5%). Với kết quả tương tự, nghiên cứu của Lina Elsalem đã minh chứng rằng các yếu tố stress liên quan đến các kỳ thi trực tuyến cũng có thể ảnh hưởng tiêu cực đến sự hài lòng của sinh viên đối với hình thức thi này [5, 7].

Bên cạnh đó, Sự hài lòng của sinh viên đối với Kỳ thi trực tuyến từ xa có mối tương quan thuận với Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, Tổ chức thi và Hỗ trợ từ Khoa - Nhà trường. Chính vì vậy, việc nâng cao chất lượng Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tổ chức kỳ thi một cách khoa học và sự hỗ trợ hiệu quả từ Khoa, Nhà trường góp phần tăng mức độ hài lòng của sinh viên đối với hình thức thi trực tuyến một cách đáng kể.

Tuy nhiên, nghiên cứu này được thực hiện tại một cơ sở duy nhất, và do đó, việc thiếu tính tổng quát của các phát hiện có thể là một hạn chế. Ngoài ra, nghiên cứu được tiến hành ở giai đoạn đầu của đại dịch COVID-19, hầu hết sinh viên lần đầu trải nghiệm về giáo dục từ xa và các kỳ thi trực tuyến. Hơn nữa, đa phần sinh viên đều phải chịu áp lực và những thay đổi liên quan đến lối sống do đại dịch gây ra.

V. KẾT LUẬN

Với việc sử dụng rộng rãi và ngày càng gia tăng hình thức thi trực tuyến tại các cơ sở giáo dục tại Việt Nam, nghiên cứu này đã phần nào nhận định được tính thực tiễn của các kỳ thi đó qua mức độ hài lòng của sinh viên đối với các kỳ thi trực tuyến là khá cao. Đồng thời, nghiên cứu cũng xác định một số yếu tố cần được xem xét để hỗ trợ việc thực hiện thành công kỳ thi dựa trên quan điểm của sinh viên Khoa Điều Dưỡng – Kỹ Thuật Y Học, Đại Học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh. Mối tương quan tích cực giữa mức độ hài lòng của sinh viên đối với Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, Tổ chức thi và Hỗ trợ từ Khoa - Nhà trường; do đó, trong tương lai, việc cải thiện chất lượng của các yếu tố này có thể làm tăng mức độ hài lòng của sinh viên đối với hình thức thi trực tuyến từ xa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Khan, M.A., et al., Learners' Perspective towards E-Exams during COVID-19 Outbreak: Evidence from Higher Educational Institutions of India and Saudi Arabia. 2021. 18(12): p. 6534.
2. Shraim, K.J.T.O.J.o.D.E., Online examination practices in higher education institutions: learners' perspectives. 2019. 20(4): p. 185-196.
3. Eltayeb, L.B., et al., Students' perception on E. Learning and Remote Exams during COVID 19 Outbreak 2020. 2020. 10(5): p. 142-148.
4. Elsalem, L., et al., Remote E-exams during Covid-19 pandemic: A cross-sectional study of students' preferences and academic dishonesty in faculties of medical sciences. 2021. 62: p. 326-333.
5. Elsalem, L., et al., Stress and behavioral changes with remote E-exams during the Covid-19 pandemic: A cross-sectional study among undergraduates of medical sciences. 2020. 60: p. 271-279.
6. Jaap, A., et al., Effect of remote online exam delivery on student experience and performance in applied knowledge tests. 2021. 21(1): p. 1-7.
7. Mastour, H., A.M. Ghalibaf, and S. Niroumand, Remote Online Exams Anxiety during the COVID-19 Crisis: A Cross-Sectional Study among Medical Students. 2021.